

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình, kết quả thực hiện cải cách hành chính năm 2023**

Thực hiện Công văn số 535/SNV-TTr ngày 11/3/2022 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn xây dựng báo cáo định kỳ cải cách hành chính (CCHC) đối với sở ngành trên địa bàn tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông (TTTT) báo cáo tình hình, kết quả thực hiện CCHC năm 2023 của Sở, cụ thể như sau:

#### **1. Kết quả nổi bật trong triển khai thực hiện 6 nội dung CCHC, công tác chỉ đạo, điều hành và một số nhiệm vụ khác có liên quan**

##### **1.1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC**

###### **1.1.1. Về kế hoạch CCHC**

Năm 2023, Sở đã thực hiện các phần việc đã đề ra tại Kế hoạch số 01/KH.CCHC-STTTT ngày 17/01/2023 về việc thực hiện CCHC năm 2023. Trong đó, Sở đã xác định rõ 07 nhiệm vụ với 47 phần việc thực hiện. Sở đã chỉ đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở thường xuyên theo dõi, đôn đốc bộ phận chuyên môn triển khai các phần việc đã đề ra trong Kế hoạch CCHC của Sở để đảm bảo tiến độ, hiệu quả.

Tính đến thời điểm báo cáo, Sở đã thực hiện 41/47 phần việc theo Kế hoạch CCHC năm 2023 của Sở, đạt tỷ lệ 87,23%.

###### **1.1.2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành CCHC**

Sở đã ban hành Kế hoạch số 07/KH-STTTT ngày 13/3/2023 triển khai thực hiện “Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 08/9/2015 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính” tại Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Sóc Trăng năm 2023; Quyết định số 12/QĐ-STTTT ngày 04/3/2022 phân công người đứng đầu đơn vị phụ trách công tác CCHC và công chức tham mưu thực hiện công tác CCHC; Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, 6 tháng đầu năm, Sở đã ban hành 12<sup>1</sup> văn bản triển khai, chỉ đạo, đôn đốc các phòng, đơn vị thực hiện nhiệm vụ liên quan đến CCHC.

---

<sup>1</sup> - Kế hoạch số 01/KH.CCHC-STTTT ngày 17/01/2023 về việc thực hiện CCHC năm 2023;

- Kế hoạch số 02/KH.CCHC-STTTT ngày 27/01/2023 thực hiện công tác kiểm soát TTHC năm 2023;

- Kế hoạch số 03/KH.CCHC-STTTT ngày 30/01/2023 thực hiện rà soát, đánh giá TTHC năm 2023;

- Kế hoạch số 04/KH.CCHC-STTTT ngày 24/02/2023 về tuyên truyền CCHC năm 2023;

### 1.1.3. Về kiểm tra CCHC

- Sở đã ban hành Kế hoạch số 06/KH.CCHC-STTTT ngày 07/3/2023 về kiểm tra công tác CCHC năm 2023, theo đó việc kiểm tra công tác CCHC được thực hiện 5/5 phòng, đơn vị thuộc Sở trong quý III năm 2023.

- Năm 2023, Sở không có đơn thư khiếu nại về công tác CCHC; không có đơn thư khiếu nại, tố cáo đối với CBCCVC của Sở.

### 1.1.4. Tuyên truyền CCHC

Công tác tuyên truyền CCHC tại Sở được thực hiện thường xuyên tại các cuộc họp giao ban cán bộ chủ chốt, buổi sinh hoạt chi bộ... của Sở, cập nhật thường xuyên các TTHC mới ban hành, TTHC sửa đổi, bổ sung, các kế hoạch thực hiện công tác CCHC, các tin bài CCHC trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

### 1.1.5. Thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao

a) Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh Sóc Trăng về thực hiện cải cách hành chính năm 2023:

Theo Phụ lục 01, Báo cáo số 319/BC-STTTT ngày 15/12/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo tình hình, kết quả thực hiện cải cách hành chính lĩnh vực chuyên ngành năm 2023 đã gửi Sở Nội vụ.

b) Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 09/02/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng năm 2023:

Đối với nhiệm vụ tuyên truyền CCHC của tỉnh được giao, Sở đã phối hợp với Báo Sóc Trăng mở Chuyên mục chuyển đổi số đăng tải trên Báo Sóc Trăng; phối hợp Đài Phát thanh - Truyền hình Sóc Trăng và các đơn vị liên quan xây dựng và phát sóng các Chuyên mục, tiểu phẩm tuyên truyền về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh phát trên Đài Phát thanh - Truyền hình, Đài Truyền thanh cấp huyện và các Trạm truyền thanh cấp xã; tuyên truyền, hướng dẫn người dân nắm

- Kế hoạch số 05/KH.CCHC-STTTT ngày 27/02/2023 về phát động phong trào thi đua, khen thưởng gắn với thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2023;

- Kế hoạch số 06/KH.CCHC-STTTT ngày 07/3/2023 về kiểm tra công tác CCHC năm 2023;

- Kế hoạch số 07/KH-STTTT ngày 13/3/2023 triển khai thực hiện “Chi thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 08/9/2015 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính” tại Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Sóc Trăng năm 2023;

- Kế hoạch số 08/KH.CCHC-STTTT ngày 13/3/2023 về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2023;

- Kế hoạch số 06/KH-STTTT ngày 27/02/2023 Thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2023;

- Kế hoạch số 14/KH-STTTT ngày 30/3/2023 về triển khai công tác pháp chế năm 2023 tại Sở TTTT;

- KH số 11/KH-STTTT ngày 20/3/2023 về kiểm tra, xử lý, rà soát VQPPL năm 2023;

- KH số 13/KH-STTTT ngày 20/3/2023 về xây dựng Kế hoạch triển khai ISO năm 2023.

rõ hơn và đẩy mạnh sử dụng các dịch vụ hành chính công, các ứng dụng, nền tảng công nghệ sống để phục vụ đời sống, sản xuất.

### **1.1.6. Sáng kiến, giải pháp mới về CCHC**

Năm 2023, Sở TTTT thực hiện đề tài: Giải pháp nâng cao việc thực hiện số hóa hồ sơ thủ tục hành chính (bắt đầu từ tháng 9/2023).

### **1.1.7. Tình hình thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về kỷ luật, kỷ cương hành chính và Chỉ thị số 10/CT-TTg và Chỉ thị số 10/CT-CTUBND**

- Triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về kỷ luật, kỷ cương hành chính và Chỉ thị số 10/CT-TTg và Chỉ thị số 10/CT-CTUBND, Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Thực hiện nghiêm quy định về phát ngôn theo Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước; thực hiện nghiêm nội quy, quy chế làm việc của cơ quan.

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo; tích cực phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong thực hiện công vụ; tham mưu cho lãnh đạo Sở thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ do UBND, Chủ tịch UBND tỉnh giao; nâng cao chất lượng và thực hiện đúng thể thức văn bản, quy định trình ký; nhắc nhở việc trình văn bản cho UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đúng thẩm quyền xử lý; thường xuyên theo dõi, thực hiện nghiêm việc phản hồi báo cáo đối với những việc được UBND tỉnh giao.

- Thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của các cá nhân, tổ chức đối với quá trình tiếp nhận, xử lý công việc tại Sở và tinh thần, thái độ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở.

### **1.2. Cải cách thể chế**

Xây dựng và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL):

- Ban hành/trình ban hành VBQPPL: Trong năm Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 02 VBQPPL, cụ thể:

+ Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 06/10/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Sóc Trăng.

+ Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND ngày 06/7/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng Ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

- Theo dõi thi hành pháp luật: Sở đã ban hành Kế hoạch số 06/KH-STTTT ngày 27/02/2023 thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2023 và phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện pháp luật chuyên ngành

năm 2023 tại Quyết định số 168/QĐ-STTTT ngày 15/12/2022. Theo đó, các nhiệm vụ đã được triển khai hoàn thành và đúng tiến độ.

- Rà soát, kiểm tra VBQPPL: Sở đã ban hành Kế hoạch số 11/KH-STTTT ngày 20/3/2023 về kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2023. Qua rà soát, đến nay, tổng số VB QPPL thuộc lĩnh vực là 13 văn bản, trong đó có 11 văn bản còn hiệu lực, 02 văn bản hết hiệu lực; theo đó, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định bãi bỏ, thay thế.

- Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật: Năm 2023, Sở đã triển khai cho cán bộ, công chức, viên chức của Sở tham gia các cuộc thi trực tuyến như: Cuộc thi Tìm hiểu pháp luật trực tuyến; Cuộc thi Công nhân, viên chức, lao động tìm hiểu Luật phòng, chống ma túy; Cuộc thi "Tìm hiểu Luật Biên phòng Việt Nam" trên Website <http://bdbp.com.vn>...

Ngoài ra, Sở tổ chức tập huấn cho công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở về các nội dung chuyên ngành Thông tin và Truyền thông, kết quả, có 45/58 người dự. Hàng tháng, Sở đều tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị thông qua nhiều hình thức cụ thể như: đọc báo pháp luật điện tử, lồng ghép các buổi sinh hoạt, họp lệ, họp chi bộ hàng tháng. Nội dung tập trung vào các Luật, Nghị định mới ban hành và các văn bản QPPL thuộc lĩnh vực ngành quản lý và có liên quan.

### **1.3. Cải cách TTHC**

#### **1.3.1. Về kiểm soát, rà soát, công khai TTHC**

- Về kiểm soát, rà soát TTHC: Sở đã ban hành Kế hoạch số 02/KH.CCHC-STTTT ngày 27/01/2023 thực hiện công tác kiểm soát TTHC năm 2023 và Kế hoạch số 03/KH.CCHC-STTTT ngày 30/01/2023 thực hiện rà soát, đánh giá TTHC năm 2023. Sở đã trình UBND tỉnh công bố TTHC sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở TTTT tại Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 02/02/2023, Quyết định số 1787/QĐ-UBND ngày 21/7/2023, Quyết định số 2090/QĐ-UBND ngày 21/8/2023 và phê duyệt các quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở TTTT tại Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 10/02/2023.

- Về công khai TTHC: Hiện nay, tổng số TTHC của Sở 41 thủ tục đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và niêm yết công khai tại Trung tâm Dịch vụ hành chính công.

#### **1.3.2. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử**

Hiện nay, Sở TTTT chỉ thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC theo cơ chế một cửa đối với 41 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở theo đúng quy định. Sở không thực hiện giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa liên thông. Hồ sơ TTHC được tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và hoàn trả kết quả hồ sơ TTHC của Sở tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

### **1.3.3. Kết quả giải quyết TTHC**

Năm 2023 (từ ngày 15/12/2022-14/12/2023), Sở đã tiếp nhận trực tuyến 97 hồ sơ yêu cầu giải quyết TTHC. Kết quả: 97/97 hồ sơ (thuộc TTHC mức độ 4) của đơn vị, tổ chức, công dân đều được giải quyết trước hạn.

### **1.3.4. Kết quả thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị**

Năm 2023, các hồ sơ đều được giải quyết đúng và trước hạn nên không có phản ánh nào của người dân đối với Sở.

## **1.4. Cải cách tổ chức bộ máy**

### **1.4.1. Về rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức để sửa đổi bổ sung**

Năm 2023, Sở đã tham mưu, trình UBND ban hành Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 06/10/2023 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở TTTT.

### **1.4.2. Về cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở**

Hiện nay, về cơ cấu tổ chức của Sở có Ban Giám đốc Sở, 04 phòng và 01 Trung tâm, gồm: Văn phòng; Thanh tra; Phòng Chuyên đổi số; Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản và Trung tâm Công nghệ số (đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở).

### **1.4.3. Tình hình quản lý, sử dụng biên chế; thực hiện tinh giản biên chế**

- Tại Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng về giao biên chế công chức và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ) trong các cơ quan hành chính, tỉnh Sóc Trăng năm 2023: Sở được UBND tỉnh phân bổ 29 biên chế công chức và 04 hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ);

- Tại Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng về việc phân bổ số lượng người làm việc và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ) trong các đơn vị sự nghiệp công lập, tỉnh Sóc Trăng năm 2023: Sở được UBND tỉnh phân bổ 28 người làm việc và 02 hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ).

- Hiện nay, Sở có tổng số 53 công chức, viên chức và người lao động, gồm: 25 công chức, 22 viên chức, 06 hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ).

- Năm 2023, Sở không thực hiện tinh giản biên chế do không có đối tượng thuộc diện tinh giản.

#### **1.4.5. Tình hình thực hiện quy chế làm việc**

Năm 2023, Sở thực hiện quy chế làm việc của Sở đã ban hành tại Quyết định số 133/QĐ-UBND ngày 28/9/2022.

#### **1.4.6. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ phân cấp quản lý nhà nước**

Năm 2023, Sở đã ban hành Kế hoạch số 05/KH-STTTT ngày 24/02/2023 kiểm tra, khảo sát hạ tầng viễn thông, internet và hướng dẫn hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và Kế hoạch số 07/KH-TTra ngày 05/12/2022 về thanh kiểm tra năm 2023. Hiện tại Sở đã triển khai hoàn thành các nhiệm vụ và đúng theo tiến độ đề ra.

### **1.5. Cải cách công vụ**

#### **1.5.1. Về xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng:**

Sở đã ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Sở năm 2023 (ban hành đính kèm Báo cáo số 265/BC-STTTT ngày 14/12/2022 về báo cáo Kết quả đào tạo, bồi dưỡng năm 2022 và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2023). Theo đó, trong năm 2023, Sở cử 04 chuyên viên học lớp Trung cấp chính trị, 03 chuyên viên chính học lớp chuyên viên cao cấp, 02 chuyên viên học lớp chuyên viên chính, 02 chuyên viên học lớp lãnh đạo cấp phòng, 01 chuyên viên học tiếng dân tộc.

#### **1.5.2. Đăng ký nhu cầu tuyển dụng công chức, viên chức năm 2023**

Năm 2023, Sở đã thực hiện tuyển dụng 14 viên chức tại Trung tâm Công nghệ số tỉnh Sóc Trăng thuộc Sở TTTT.

#### **1.5.3. Về các chế độ chính sách khác**

Lãnh đạo Sở luôn quan tâm thực hiện các chế độ chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở; chế độ nâng lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn được thực hiện kịp thời. Việc theo dõi giải quyết nghỉ phép của công chức, viên chức và người lao động cũng được thực hiện thường xuyên, đúng quy định.

### **1.6. Cải cách tài chính công**

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc cơ chế tự chủ, luôn đề cao tinh thần tiết kiệm, sử dụng ngân sách có hiệu quả, đúng mục đích theo tinh thần của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày

21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục tổ chức triển khai hiệu quả luật quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị. Thực hiện công bố công khai dự toán thu - chi ngân sách năm 2023 của Sở theo đúng quy định của Luật ngân sách.

### **1.7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử**

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 07-NQ-TU ngày 27/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Đề án số 03/ĐA-UBND ngày 06/10/2022 Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Sở TTTT đã tham mưu thực hiện các nhiệm vụ của UBND tỉnh giao đúng tiến độ, cụ thể:

+ Tham mưu ban hành: Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc thành lập Tổ tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính tỉnh Sóc Trăng; Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Quy chế quản lý, khai thác và vận hành Trung tâm xử lý, điều hành thông tin tập trung, đa nhiệm phục vụ Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Sóc Trăng; Quyết định số 1021/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng ban hành Mã định danh điện tử của cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Quyết định số 2027/QĐ-UBND ngày 15/8/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung, Danh mục dịch vụ chia sẻ dữ liệu và Danh mục dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Quyết định số 2150/QĐ-UBND ngày 28/8/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng phê duyệt cấp độ hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn thông tin đối với Hệ thống thông tin tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Sóc Trăng; Quyết định số 2435/QĐ-UBND ngày 05/10/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng ban hành Tiêu chí đánh giá, thang điểm thi đua Chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng; Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 20/4/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng năm 2023; Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 21/6/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch Phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 20/7/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch triển khai mô hình tỉnh chuyển đổi số điển hình; Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 19/9/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia và Ngày Chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng năm 2023.

+ Công văn số 2965/UBND-VX ngày 31/10/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc phối hợp thực hiện đánh giá chỉ số chuyển đổi số DTI năm 2023 của tỉnh.

+ Ban hành văn bản hỗ trợ triển khai sử dụng thử nghiệm Hệ thống VNPT-iOffice V5.0 và Hệ thống Báo cáo KT-XH.

+ Tham mưu UBND tỉnh chấp thuận cho VNPT và Viettel triển khai chữ ký số cho người dân trên địa bàn tỉnh.

+ Tham mưu tổ chức các cuộc họp Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh; Bí thư Tỉnh uỷ làm việc với Trung tâm IOC.

+ Tham mưu UBND tỉnh tổ chức thành công Diễn tập thực chiến ứng cứu sự cố an toàn an ninh mạng Cụm số 9 - các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long năm 2023 (diễn ra từ 11-15/9/2023).

+ Tham mưu xây dựng Kế hoạch khắc phục tồn tại, hạn chế nhằm nâng cao chất lượng và tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

+ Phối hợp Công an tỉnh tổ chức Hội nghị trực tuyến sơ kết 06 tháng đầu năm 2023 về Chuyển đổi số và triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

+ Tăng cường, nâng cao hiệu quả khai thác các phần mềm ứng dụng CNTT dùng chung vào trong công việc, tăng cường sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; Hệ thống thư điện tử công vụ; Cổng dịch vụ công; Phần mềm báo cáo cấp tỉnh; Sử dụng chữ ký số trong việc ký số văn bản để đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng.

+ Tiếp tục nâng cao cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính.

+ Công thông tin điện tử của Sở luôn thường xuyên rà soát, cập nhật kịp thời tin tức và cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước phục vụ cho việc khai thác thông tin của tổ chức cá nhân.

+ Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ lập dự án đầu tư của các dự án khởi công mới và tiến độ triển khai các gói thầu thuộc dự án chuyển tiếp thực hiện trong năm 2023, khẩn trương nghiệm thu các hạng mục công việc có khối lượng hoàn thành để giải ngân đạt tỷ lệ giải ngân của UBND tỉnh quy định.

### **1.8. Số liệu thực tế**

Chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

## **2. Khó khăn, hạn chế**

- Do bận nhiều công việc chuyên môn nên đến tháng 9/2023, Sở mới có mô hình, sáng kiến, giải pháp CCHC triển khai tại Sở: “Giải pháp nâng cao việc thực hiện số hóa hồ sơ thủ tục hành chính”.

- Công tác theo dõi, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ liên quan đến CCHC chưa được lãnh đạo các phòng, đơn vị quan tâm.

## **3. Kiến nghị, đề xuất**

Không có.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả thực hiện CCHC năm 2023 của Sở Thông tin và Truyền thông gửi Sở Nội vụ tổng hợp./.

*Nơi nhận:*

- Sở Nội vụ (để tổng hợp);
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hữu Hạnh**

**PHỤ LỤC**  
**THỐNG KÊ SỐ LIỆU BÁO CÁO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**  
**NĂM 2023 CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH SÓC TRĂNG**  
*(Kèm theo Báo cáo số: 319/BC-STTTT ngày 15/12/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Sóc Trăng)*

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
<b>I</b>	<b>Công tác chỉ đạo điều hành CCHC</b>			
1	Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch CCHC năm (Lũy kế đến thời điểm báo cáo)	%		Kế hoạch số 01/KH.CCHC-STTTT ngày 17/01/2023 về việc thực hiện cải cách hành chính năm 2023
	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	47	
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	41	
	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành	Văn bản	12	
2	Kiểm tra CCHC			Kế hoạch số 06/KH.CCHC-STTTT ngày 07/3/2023 về kiểm tra công tác CCHC năm 2023
	Số phòng ban đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	4	
	Số đơn vị trực thuộc đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	1	
	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề		
	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề		
3	Tuyên truyền CCHC			Kế hoạch số 04/KH.CCHC-STTTT ngày 24/02/2023 về tuyên truyền CCHC năm 2023
	Tỷ lệ thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền theo kế hoạch	%	100%	
	Số lượng tin, bài viết, phóng sự gửi và duyệt đăng tại Chuyên trang CCHC tỉnh	Tin, bài	9	

	( <a href="https://cchc.soctrang.gov.vn/">https://cchc.soctrang.gov.vn/</a> )			
	Số lượng tin, bài viết, phóng sự đã đăng tại Chuyên mục CCHC của Trang Thông tin điện tử của đơn vị	Tin, bài	12	
	Có thực hiện tuyên truyền CCHC thường xuyên thông qua phương tiện truyền thông (báo, đài, website, zalo, ...)	Tin, bài		
	Có thực hiện tuyên truyền CCHC thường xuyên thông qua các cuộc họp, hội nghị, hội thi, hội diễn,...	Không = 0 Có = 1	1	Sở đã tổ chức tuyên truyền, quán triệt tới toàn thể công chức, viên chức thuộc Sở, đảng viên các chi bộ trực thuộc Đảng bộ Sở và đoàn viên, hội viên các tổ chức đoàn thể thuộc Sở các văn bản chỉ đạo của cấp trên và của Sở về CCHC thông qua các cuộc họp giao ban cán bộ chủ chốt của Sở, cuộc họp cấp ủy, họp các chi bộ trực thuộc Sở (định kỳ mỗi tháng họp 1 lần)
4	Thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao			
	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ	5	Các nhiệm vụ đang triển khai theo tiến độ tại Kế hoạch số 27/KH-UBND và KH 192/KH-UBND của UBND tỉnh Sóc Trăng
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ	5	
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ		

5	Có sáng kiến, giải pháp mới về CCHC	Không = 0 Có = 1	1	Giải pháp nâng cao việc thực hiện số hóa hồ sơ thủ tục hành chính (bắt đầu từ tháng 9/2023).
6	Thực hiện khen thưởng về kết quả CCHC	Không = 0 Có = 1	1	
7	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức			
	Số lượng phiếu khảo sát	Số lượng	29	
	Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2	1	
	Tỷ lệ hài lòng trong kỳ báo cáo	%		
8	Việc chấp hành Chỉ thị 10/CT-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh, Chỉ thị 10/CT-TTg và Chỉ thị 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về kỷ luật, kỷ cương hành chính	Tốt = 1 Có vi phạm = 0	1	Ghi rõ nội dung vi phạm
9	Nhiệm vụ khác (nếu có)			
<b>II</b>	<b>Cải cách thể chế</b>			
1	Số VBQPPL đã tham mưu ban hành	Văn bản	2	
	Số VBQPPL tham mưu ban hành đúng tiến độ	Văn bản	2	
	Số VBQPPL tham mưu ban hành đúng quy trình, thủ tục theo quy định	Văn bản	2	

2	Rà soát VBQPPL			
	Số VBQPPL phải rà soát	Văn bản	13	
	Số VBQPPL đã rà soát	Văn bản	13	
	Số VBQPPL đã kiến nghị xử lý sau rà soát	Văn bản	02	
	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	02	
3	Thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật	Không = 0 Có = 1	1	
	Số lượng văn bản đã tuyên truyền	Văn bản	30	Nội dung tuyên truyền PBGDPL: tuyên truyền các dự án đầu tư xây dựng công trình trọng điểm; an toàn giao thông; giờ trái đất; xã hội học tập; phòng chống ma túy; thủ tục hành chính; phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em; phòng cháy chữa cháy; phòng ngừa tội phạm trên mạng xã hội; an toàn hoạt động vận tải hành khách bằng xe ô tô; phòng chống dịch bệnh dịp tết Nguyên đán và mùa lễ hội; phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; an toàn sử dụng mạng lưới điện,...
<b>III</b>	<b>Cải cách thủ tục hành chính</b>			
1	Kiểm soát TTHC	Không = 0 Có = 1	1	Kế hoạch số 02/KH.CCHC-STTTT ngày 27/01/2023 thực hiện công tác kiểm soát TTHC năm 2023
	Số lượng TTHC thực hiện rà soát	TTHC	0	(Nhóm TTHC của Sở không thuộc danh mục cần phải rà soát theo Kế hoạch của UBND tỉnh Sóc Trăng)

2	Kế hoạch rà soát TTHC	Không = 0 Có = 1		Kế hoạch số 03/KH.CCHC-STTTT ngày 30/01/2023 thực hiện rà soát, đánh giá TTHC năm 2023
3	Đơn giản hóa TTHC	Không = 0 Có = 1	0	
	Rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định	Thủ tục		- Tên TTHC - Thời gian rút ngắn
	Giảm thành phần hồ sơ	Thủ tục		- Tên TTHC - Thành phần hồ sơ
	Khác	Thủ tục		
4	Thống kê TTHC			
	Số TTHC được công bố mới	Thủ tục		
	Số TTHC đã được bãi bỏ, thay thế	Thủ tục		Quyết định số ...
	Tổng số TTHC đang có hiệu lực:	Thủ tục	41	
	- Số TTHC áp dụng tại cơ quan, đơn vị:	Thủ tục	41	
	- Số TTHC áp dụng tại các đơn vị trực thuộc:	Thủ tục		
5	Có thực hiện niêm yết địa chỉ tiếp nhận phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	Không = 0 Có = 1	1	
	Số lượng ý kiến đã tiếp nhận	Ý kiến		Tóm tắt kiến nghị
	Số lượng ý kiến đã giải quyết	Ý kiến		Văn bản trả lời

6	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục		
	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục		
	Tỷ lệ TTHC đã được phê duyệt quy trình nội bộ	%	100	
	Tỷ lệ quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được điện tử hóa	%	100	
7	Kết quả giải quyết TTHC			
	Số lượng hồ sơ TTHC do cơ quan, đơn vị tiếp nhận		97	
	Số lượng hồ sơ TTHC do cơ quan, đơn vị trả kết quả		97	
	Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	100	Số lượng TTHC đã giải quyết đúng hạn/Số lượng TTHC đã giải quyết: 97/97 trước hạn.
<b>IV</b>	<b>Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước</b>			
1	Cơ cấu tổ chức bộ máy			
	Số phòng ban chuyên môn thuộc khối văn phòng sở	Cơ quan, đơn vị	4	
	Số tổ chức hành chính trực thuộc sở ngành (nếu có)	Cơ quan, đơn vị		
	Số phòng ban chuyên môn trong tổ chức	Cơ quan, đơn vị		

	hành chính trực thuộc (nếu có)			
	Số đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở ngành (nếu có)	Cơ quan, đơn vị	1	
	Số phòng ban chuyên môn trong đơn vị sự nghiệp trực thuộc (nếu có)	Cơ quan, đơn vị	3	
	Số lượng phòng ban, tổ chức hành chính thuộc sở cắt giảm trong năm (nếu có)	Cơ quan, đơn vị		
	Tỷ lệ phòng ban, tổ chức hành chính thuộc sở cắt giảm so với kế hoạch năm (nếu có)	%		
	Số lượng đơn vị sự nghiệp cắt giảm trong năm (nếu có)	Cơ quan, đơn vị		
	Số phòng ban trong đơn vị sự nghiệp thuộc sở được cắt giảm trong năm (nếu có)	Cơ quan, đơn vị		
	Tỷ lệ phòng ban trong đơn vị sự nghiệp thuộc sở được cắt giảm so với kế hoạch năm (nếu có)	%		
2	Số liệu về biên chế công chức			Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng
	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	29	
	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	25	
	Số hợp đồng lao động làm việc tại cơ quan hành chính nhà nước	Người	4	

	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người		
	Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giản so với kế hoạch năm	%		
3	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị sự nghiệp công lập (nếu có)			Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng
	Tổng số người làm việc được giao	Người	28	
	Tổng số người làm việc có mặt	Người	22	
	Số người đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người		
	Tỷ lệ % đã tinh giản so với kế hoạch năm	%		
4	Số người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ hoàn toàn (nếu có)			Quyết định số ...
	Tổng số người làm việc được duyệt	Người		
	Tổng số người làm việc có mặt	Người		
5	Số liệu về lãnh đạo			
	Số lượng lãnh đạo cấp sở, ngành	Người	3	
	Số lượng lãnh đạo cấp phòng và tương đương thuộc sở, ngành	Người	8	
	Số lượng lãnh đạo cấp phòng trong đơn vị trực thuộc	Người	3	

6	Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ phân cấp quản lý nhà nước			Kế hoạch số ...
	Số đơn vị hành chính cấp huyện, phòng chuyên môn cấp huyện đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị		
	Số đơn vị hành chính cấp xã đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị		
	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề		
	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề		
7	Thanh tra chuyên ngành			Quyết định số 168/QĐ-STTTT ngày 15/12/2022.
	Số sở ngành và các đơn vị trực thuộc sở ngành đã thanh tra	Cơ quan, đơn vị		
	Số đơn vị hành chính cấp huyện và các đơn vị thuộc, trực thuộc UBND cấp huyện đã thanh tra	Cơ quan, đơn vị		
	Số đơn vị hành chính cấp xã đã thanh tra	Cơ quan, đơn vị		
	Số vấn đề phát hiện qua thanh tra	Vấn đề		
	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề		
<b>V</b>	<b>Cải cách chế độ công vụ</b>			
1	Vị trí việc làm của công chức, viên chức			
	Cơ quan, đơn vị đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Không = 0 Có = 1	1	Đề án 02/ĐA-STTTT ngày 31/5/2022 Đề án điều chỉnh vị trí việc làm và xác định cơ cấu ngạch công chức tại Sở TTTT
	Cơ quan, đơn vị đã thực hiện rà soát,	Không = 0	1	Quyết định số 1807/QĐ-UBND ngày 08/7/2022 của

	hoàn chỉnh bản mô tả vị trí việc làm, khung năng lực công chức, viên chức theo chức năng, nhiệm vụ hiện hành và gửi về Sở Nội vụ	Có = 1		UBND tỉnh phê duyệt danh mục vị trí việc làm, biên chế công chức và cơ cấu ngạch công chức thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Sóc Trăng
2	Tuyển dụng công chức, viên chức (nếu có)			Quyết định số 497/QĐ-UBND ngày 08/3/2023
	Số công chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người		
	Số công chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt	Người		
	Số viên chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người	14	
	Số viên chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt	Người		
3	Số liệu về bổ nhiệm công chức lãnh đạo			Quyết định số ...
	Thực hiện tuyển chọn, bổ nhiệm lãnh đạo qua thi tuyển	Đã thực hiện = 1 Chưa thực hiện = 0		
	Số lãnh đạo cấp sở, ngành được bổ nhiệm mới	Người		
	Số lãnh đạo cấp phòng thuộc sở, ngành được bổ nhiệm mới	Người		
	Số lãnh đạo cấp phòng thuộc đơn vị trực thuộc sở, ngành được bổ nhiệm mới	Người		
4	Công tác đào tạo, bồi dưỡng			

	Số người được đào tạo, bồi dưỡng theo Kế hoạch	Người	12	Báo cáo số 265/BC-STTTT ngày 14/12/2022 về báo cáo Kết quả đào tạo, bồi dưỡng năm 2022 và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2023
	Số người đã được đào tạo, bồi dưỡng thực tế	Người	10	
5	Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác			Kế hoạch số 22/KH-STTTT ngày 30/3/2022 Chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Sóc Trăng, năm 2022
	Chỉ tiêu chuyển đổi theo quy định	Người		
	Kết quả thực hiện thực tế	Người		
6	Số liệu về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức (cả về Đảng và chính quyền).			Quyết định số ...
	Số lãnh đạo cấp sở, ngành bị kỷ luật.	Người		
	Số lãnh đạo cấp phòng và tương đương thuộc sở, ngành bị kỷ luật.	Người		
	Số lãnh đạo cấp phòng trong đơn vị trực thuộc sở, ngành bị kỷ luật.	Người		
	Số công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc sở, ngành bị kỷ luật.	Người		
	Số người làm việc tại các đơn vị SNCL bị kỷ luật.	Người		
	- Trong đơn vị SNCL tự chủ hoàn toàn			
	- Trong đơn vị SNCL tự chủ một phần			
	- Trong đơn vị SNCL do ngân sách nhà			

	nước đảm bảo			
<b>VI</b>	<b>Cải cách tài chính công</b>			
1	Sở ngành thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định	Có = 1 Không = 0	1	Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.
2	Số tổ chức hành chính trực thuộc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý kinh phí hành chính	Cơ quan, đơn vị		Ghi rõ số lượng đơn vị đã triển khai/tổng số đơn vị
3	Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập (SNCL) thực hiện cơ chế tự chủ			Văn bản số...
	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên và chi đầu tư ( <i>lũy kế đến thời điểm báo cáo</i> )	Cơ quan, đơn vị		
	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên ( <i>lũy kế đến thời điểm báo cáo</i> )	Cơ quan, đơn vị		
	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ một phần chi thường xuyên ( <i>lũy kế đến thời điểm báo cáo</i> )	Cơ quan, đơn vị	1	

	Số đơn vị SNCL do nhà nước đảm bảo 100% chi thường xuyên ( <i>lũy kế đến thời điểm báo cáo</i> )	Cơ quan, đơn vị		
4	Quy chế chi tiêu nội bộ của sở ngành đã được thẩm định và ban hành theo quy định	Có = 1 Không = 0	1	Quyết định số 73/QĐ-STTTT ngày 18/7/2023 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng kinh phí, tài sản công tại Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Sóc Trăng;
5	Số lượng đơn vị trực thuộc có Quy chế chi tiêu nội bộ đã được thẩm định và ban hành theo quy định	Cơ quan, đơn vị		Ghi rõ tên đơn vị
<b>VII</b>	<b>Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số</b>			
1	Ban hành kế hoạch phát triển chính quyền số, ứng dụng CNTT	Có = 1 Không = 0	1	
2	Bố trí công chức, viên chức chuyên trách CNTT	Người	1	
2	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
	Tổng số văn bản đi của cơ quan, đơn vị (văn bản điện tử và văn bản giấy)	Văn bản	3036	
	- Số lượng văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử).	Văn bản	2796	

	- Số lượng văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy	Văn bản	240	
2	Vận hành kết nối liên thông với Hệ thống thông tin một cửa điện tử tập trung của tỉnh	Có = 1 Không = 0	1	
3	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4			
	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3			
	- Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 3	TTHC		
	- Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3	TTHC		
	- Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	TTHC		
	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4			
	- Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 4	TTHC	41	
	- Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4	TTHC	41	
	- Số TTHC đang cung cấp trực tuyến	TTHC	5	

	<i>mức độ 4 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến</i>			
	Số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia	TTHC	16	
	Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận (cả trực tiếp và trực tuyến đối với các TTHC đã cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ)	TTHC	14	
	Số lượng hồ sơ TTHC được tiếp nhận trực tuyến mức độ 3 và 4 (Chỉ thống kê đối với các TTHC mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ)	TTHC	14	
	Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (tất cả các TTHC có phát sinh phí, lệ phí,...)	TTHC	7	
	Số TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC Quốc gia hoặc trên Cổng DVC của tỉnh	TTHC	7	
4	Vận hành hệ thống báo cáo cấp tỉnh	Có = 1 Không = 0	1	Số lượng báo cáo định kỳ đã được điện tử hóa/Số lượng báo cáo định kỳ tại đơn vị:
5	Sử dụng phần mềm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh giao	Có = 1 Không = 0	0	

6	Số lượng công chức, viên chức có tài khoản thư điện tử chính thức	Người	47	
7	Số lượng lãnh đạo được cấp chứng thư số	Người	3	
8	Triển khai các ứng dụng số khác như: Quản lý nhân sự, Quản lý tài chính – Kế toán, Quản lý Thi đua – Khen thưởng, Quản lý tài sản	Số lượng phần mềm	2	Quản lý tài chính – Kế toán, Quản lý tài sản
9	Dịch vụ bưu chính công ích (BCCI)			
	Số lượng TTHC đã công bố triển khai dịch vụ (BCCI)	TTHC	10	
	Tổng số TTHC thực tế được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	TTHC		
	Tổng số TTHC thực tế được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	TTHC		
	Tổng số hồ sơ thực tế được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ		
	Tổng số hồ sơ thực tế được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ		
10	Áp dụng ISO trong hoạt động			
	Sở ngành thực hiện công bố, công bố lại	Có = 1	1	Quyết định công bố số 13/QĐ-STTTT ngày

	ISO	Không = 0		28/02/2023
	Sở ngành thực hiện đánh giá nội bộ	Có = 1 Không = 0	1	
	Sở ngành thực hiện xem xét của lãnh đạo đối với hệ thống quản lý chất lượng	Có = 1 Không = 0	1	
	Đơn vị trực thuộc sở ngành thực hiện công bố, công bố lại ISO	Có = 1 Không = 0	0	Quyết định công bố: (nếu không công bố: ghi rõ lý do)
	Đơn vị trực thuộc sở ngành thực hiện đánh giá nội bộ	Có = 1 Không = 0	0	
	Đơn vị trực thuộc sở ngành thực hiện xem xét của lãnh đạo đối với hệ thống quản lý chất lượng	Có = 1 Không = 0	0	